

Khánh Hòa, ngày 05 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 02/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Nguyễn Thị Tâm X, sinh ngày 01 tháng 4 năm 1991; Nơi cư trú: Thôn BH, xã NCR, tỉnh Khánh Hoà.

Ông Mai Xuân L, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1987; Nơi cư trú: Nơi cư trú: Thôn BH, xã NCR, tỉnh Khánh Hoà.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Bà Nguyễn Thị Tâm X và ông Mai Xuân L thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về các vấn đề phải giải quyết trong việc yêu cầu gồm: Công nhận thuận tình ly hôn, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và lệ phí dân sự sơ thẩm.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Tâm X và ông Mai Xuân L thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Ông Mai Xuân L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Mai Xuân Bảo T, sinh ngày 26 tháng 9 năm 2009.

Bà Nguyễn Thị Tâm X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Mai Xuân Quốc R, sinh ngày: 15 tháng 12 năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Mai Xuân L cấp dưỡng nuôi con chung Mai Xuân Quốc R 2.000.000 (hai triệu) đồng một tháng kể từ tháng 8 năm 2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

\* Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Tâm X và ông Mai Xuân L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Dân sự: Bà Nguyễn Thị Tâm X và ông Mai Xuân L mỗi người phải nộp 150,000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí Dân sự sơ thẩm về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con” nhưng được trừ vào số tiền 300,000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000135 ngày 18/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Vậy, bà Nguyễn Thị Tâm X và ông Mai Xuân L đã nộp đủ lệ phí Dân sự.

3. Quy định:

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Tâm X có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu ông Mai Xuân L không tự nguyện thi hành thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực B- Khánh Hòa;
- UBND xã NCR, tỉnh Khánh Hòa (Số 05-2009, quyền số 05 ngày 13/3/2009);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hồng Công**